

1/ MA TRẬN KIỂM TRA CUỐI KÌ I NĂM HỌC 2024-2025 LỚP 11

TT	Chương/bài	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tỉ lệ % điểm
			TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận			
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
2	Khu vực Đông Nam Á	- Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên - Dân cư, xã hội - Kinh tế - Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) - Hoạt động kinh tế đối ngoại	8	1						2				1	4,0
3	Khu vực Tây Nam Á	- Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên - Dân cư, xã hội - Kinh tế - Vấn đề dầu mỏ	6	1			1	1*		2			1		3,0
Tổng số câu			14	2			2			6					
Tổng số điểm			4,5			2,0			1,5			2,0			10
Tỉ lệ %			45			20			15			20			100

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức	Mức độ đánh giá											Tỉ lệ % điểm	
				TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận			
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu		VD
			- Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích số liệu, tư liệu. - Giải thích được tình hình phát triển kinh tế chung, sự phát triển các ngành kinh tế của khu vực Đông Nam Á. (NL2)													
3	Khu vực Tây Nam Á	- Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên - Dân cư, xã hội - Kinh tế - Vấn đề dầu mỏ	Nhận biết - Trình bày được tình hình phát triển kinh tế chung của khu vực. (NL1) Thông hiểu - Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí, của một số đặc điểm nổi bật về tự nhiên, dân cư, xã hội đến phát triển kinh tế - xã hội. (NL1) Vận dụng - Giải thích được tình hình phát triển kinh tế chung của khu vực. - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích số liệu, tư liệu. (NL2)	6	1		1	1*		2						3,0
Số câu																
Tổng hợp chung				18,0		2,0		6,0		1,0						